

GIÁ BÁN	
ĐƠN-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.000	1.500
Ba tháng, 2.50	3.50
Ba tháng, 1.50	2.50

Mọi báo phải trả tiền trước.
Thư và đơn đặt hàng gửi M. TRẦN BÌNH-Phiên, Al đường quốc gia
vực riêng của thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN TIỀN CÁI LAM
HỒN-TRÚC-KHÁNH
TAM-DINH-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÁ, HẢI

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÁ, HẢI
MỖI BÁO 5 XU
GIẤY BÁO TIẾNG-DÂN-H

Hai đều lợi so
nhau thì lấy bên
dài, hai đều hại
so nhau thì lấy
bên vắn.

BẢN-BÁO ĐỐI VỚI CÁC CÔNG-CUỘC KIẾN-TRÚC TRONG XỨ

Gần đây, Bản-báo có đăng
đôi ba bài lai-cáo của dân nhà-
quê, vì có phá vỡ đờn mã mà
phản nân về việc nông-giang
(Phủ-yên, Nghệ-an). Có người
thấy như thế nói rằng Bản báo
không vui lòng tán-thành các
công cuộc kiến-trúc trong xứ.
Lại có nhiều bài lai-cáo về vấn-
đề ấy mà Bản-báo không đăng,
nên cũng có người trách Bản-
báo không sẵn lòng bình-vực
nhân-dân.

Vậy Bản-báo xin phò bày
ý-lưỡng của Bản-báo về các
công cuộc kiến-trúc trong xứ
để mọi người đều rõ.

Đứng giữa thời-kỳ kinh-lẽ
cạnh tranh, muốn nước mạnh
dân giàu, phải lấy khoa-học
mà mở mang, đó là lẽ dĩ-cố-
nhiên. Khoa-học là gì? Tức
là các công-cuộc kiến-trúc
như thiết-lộ, nông-giang v.v..
Bản-báo đã mượn con đường
ngôn-luận để giúp cuộc khai-hóa
trong xứ, thì đối với các công
cuộc kiến-trúc ấy, lẽ nào lại
không vui lòng tán-thành?

Nhưng nghĩa-vụ của một
nhà ngôn-luận thành chính
ở xứ ta trong buổi bây giờ
phải có hai mặt: một mặt đối
với toàn-quốc nhân-dân, lại
một mặt đối với quyền hành-chính.

Ở các nước văn-minh, quốc-
gia tức là của toàn-quốc nhân-
dân gây dựng. Sở vọng của
nhân-dân đã có các hội-nghị
đạo-dạt; những sự các hội-
nghị đạo-dạt đã có quyền hành.
chánh thực-hành. Thành ra bao
nhiều công cuộc kiến-trúc mà
quyền hành-chính kinh-dinh
trong nước có thể nói rằng hợp
được với sở-nguyện của dân-
chúng. Tuy vậy, vẫn còn nhiều
chỗ khuyết điểm, các báo-
chương thường mượn đề làm
đề trên trường ngôn-luận
luôn.

Các nước văn-minh còn
như thế, huống gì xứ ta.

Ở xứ ta bây giờ, vẫn biết rằng
có chánh-phủ Bảo-hộ làm chủ
trường trong cuộc khai-hóa;
nhưng có chắc Bảo-hộ hiểu
hết được sở-vọng của dân
chúng không? Vẫn biết rằng có
Dân-biểu để đạo-dạt; nhưng
Dân-biểu có phải thay mặt hết
cả dân chúng không? Giá-
phóng Dân-biểu thay mặt hết
cả dân chúng, có chắc chánh-
phủ thực-hành hết những đề
yêu cầu của Dân-biểu không?
Bởi các lẽ ấy cho nên đối với
các công cuộc kiến-trúc trong
xứ, nhà ngôn-luận thành-
chính trước khi tán-thành,
cần phải khảo sát (lưu-thể

kỷ-lưỡng.

Nay hãy lấy một công cuộc
kiến-trúc nên tán-thành
như công cuộc nông-giang mà
nói, thời tùy chủ ý rất hợp
với sở-nguyện của đồng-xứ
nhân-dân, mà trong các cách
thực-hành vận-vật, chưa chắc
đã mười phần hoàn-hảo; như:
1) cần tiêu ở nơi thấp đã sẵn
nước, mà không cần ở nơi cao
không có nước; 2) có thể
tránh nhà tránh vườn, mà
không tránh; 3) có thể không
phạm đến đến chùa mồ mã
trong dân gian, mà cứ
phạm. Phạm ngôi nơi này
mà đoán định công việc một
xứ nọ, hay chỉ quan sát
hai ba tháng cả cái vận-
mệnh của một xã, một
tông đã có mấy mươi đời, đầu
kiến văn-nhiều, học-thức rộng,
cũng khó tránh khỏi những
mối sơ-sốt đó. Không những
sơ-sốt công ở xứ ta, sơ-sốt
công nước nào cũng vậy. Bản-
báo thường đem những bài
lai-cáo về công-vụ nông-giang
đăng lên báo chương là chỉ
có ý hiển những tài liệu khảo
sát cho sở-dốc-công, chứ
không có ý ngăn-trở công-vụ
nông-giang vậy.

Ngoài ra lại còn những cách
những nhiều của các người
tông sự đi về nhà-quê.
Những đều những nhiều ấy,
không phải chỉ riêng các người
tông sự, sở-dốc-công,
mà ở các sở khác cũng
thường xảy ra. Những đều
như vậy mà Bản báo
phò bày lên báo chương,
là để cho dân chúng
biết mà đề-phòng, và có ý
trông quyền hành-chính tra
xét, chứ không có ý gì khác.

Đó là nói về nghĩa-vụ đối
với quyền hành-chính. Đối
với dân chúng, Bản-báo
không thể bình-vực những
lợi quyền vận-vật của cá nhân
mà bài bác những việc công
lợi trong xứ. Người minh,
nhất là ở hương thôn, phần
nhiều kiến-vấn hẹp, học-vấn ít,
chỉ thấy lợi trước mắt mà không
thấy được lợi hai ba mươi
năm về sau, nên những lời than
trách về phần lợi riêng của
cá nhân thời bản-báo không
thể bình-dồng tình được.

Song về một quyền-chánh
thì cũng trông cho chánh-phủ
xem xét kỹ càng, đừng để
cho những người thừa hành,
mượn gió bẻ măng mà làm
khổ cho dân nghèo, để đến
nỗi sinh đều ác cảm. Ấy là
tham-ý của Bản-báo vậy.

T. D.

PHÉP NUÔI LỢN

(Trích trong sách « Phép nuôi lợn » của
ông thơ-y Nguyễn-trung-Trữ)

KHÔ DẦU

Ở nước ta, có nhiều tỉnh trồng
dầu phụng (lạc) và trồng dừa, để
ép lấy dầu. Còn khô dầu thường dùng
bón cây. Đó là một sự rất phí.

Nên biết rằng các thứ khô dầu là
những thực phẩm rất bổ, khô dầu
vừa có nhiều chất đạm, vừa có cả
chất bột và chất mỡ nữa. Như khô
dầu dừa và khô dầu phụng thì chỉ
khác dừa và dầu phụng một điều
là có ít chất mỡ hơn, có nhiều chất
đạm và chất bột thì cũng bằng nhau.
Coi vậy đủ hiểu khô dầu rất bổ.

Ở bên Pháp, phần nhiều những
nhà nuôi súc vật đã hiểu rõ rằng
khô dầu cũng bổ bằng những loài
ngũ cốc mà giá lại rẻ hơn, cho nên
họ dùng nhiều khô dầu làm. Và
chẳng, trong khô dầu thường có
nhiều chất lân và chất vôi, là
những chất bổ cốt. Bởi những
lợn con, hoặc những lợn chửa ăn
khô dầu rất tốt.

Vậy bà con ta ở những nơi có
sân khô dầu, nên dùng nhiều thứ
đó mới phải. Và lại, nếu cho lợn
ăn khô dầu thì phần nó lại càng tốt
thêm (có thêm nhiều chất bột),
thành ra vừa nuôi được lợn, vừa
có phân tốt để bón cây.

Lựa chọn khô dầu. — Khô dầu
càng mới càng tốt.

Muốn chọn khô dầu, nên dùng
cách này: Lấy hai cái đĩa trắng
màu trắng, đổ nước sôi cho gần
đầy, rồi hòa khô dầu vào đó. Một
đĩa thì hòa khô dầu định thử, còn
đĩa kia hòa khô dầu mẫu, nghĩa là
hạng khô dầu thực tốt.

Hòa xong, đem so sánh hai đĩa
sẽ biết được khô dầu nào mua có
tốt hay không. Nếu thấy trong thứ
khô dầu đem thử có nhiều vôi,
nhiều đất cát, và nhiều rơm rác,
thì là khô dầu xấu. Như không sẵn
khô dầu mẫu, thì cứ hòa khô dầu
của họ bán vào một cái đĩa như
vừa nói ở trên, coi cũng đủ biết.

Khi nào người bán hàng đã
trộn lẫn phẩm vào khô dầu, để
minh làm rằng trong khô dầu còn
nhiều dừa vụn, hoặc dầu phụng
vụn, thì lấy vài giọt giấm nhỏ thử
vào miếng khô dầu đó. Nếu thấy có
chỗ đã nhỏ giấm đó vừa lẻo-xẻo,
vừa hơi bốc lên, thì chính là người
thêm vôi vào.

Để dành khô dầu. — Phải để dành
những bánh khô dầu vào một nơi
tối, bởi vì khô dầu để nơi sáng
có mối hôi dầu, nên sắc vật không
chịu ăn. Hoặc giả nó có mối hôi,
thì rửa và thịt sẽ có mối hôi, ăn
không được. Lại phải chọn một nơi
khô ráo mà để cho khô dầu khỏi
ấm mốc, kéo súc vật ăn vào dễ sinh
bệnh.

Lúc cắt đi, phải xếp khô dầu xa
mối đất và xa tường.

Những bánh khô dầu phải để
nguyên mới để dành được lâu. Hành
nào cũng phải xếp đứng, mỗi bánh
lại phải lót thêm một ít rơm khô
cho khỏi ẩm.

Đừng bao giờ để khô dầu trong
bao gai mà chôn chôn đất bao nọ
báo kia. Làm như vậy, khô dầu dễ
ấm mốc lắm.

Nếu chịu khó giữ gìn như vừa
nói ở trên, thì có thể để dành khô
dầu dầu phụng trong 7-8 tháng
được. Đó là kể từ lúc đã ép dầu
xong. Còn khô dầu dừa và khô dầu
vừng chỉ để được trong vài ba
tháng là xong.

Khi mua khô dầu, nếu không

biết thứ mới hay thứ cũ, thì phải
cẩn thận và không nên mua nhiều,
chỉ nên mua đủ dùng thôi.

Khô dầu dầu phụng (lạc). —
Trong các thứ khô dầu, chỉ có khô
dầu dầu phụng là bổ nhất. Đem 100
grammes khô dầu dầu phụng ra
phân-chất, thì thấy những thứ
như sau:

nước	11.50
chất đạm	47.00
c'ất mỡ	7.30
chất bột	24.10

Lại còn có thêm:

chất lân	1.17
chất vôi	0.16

Hai chất sau đó là những bổ cốt.
Lợn nhỏ, lợn chửa và lợn đẻ, ăn
khô dầu rất tốt, vì thứ khô dầu
đó có nhiều chất đạm là chất để
biến thành ra bắp thịt và các cơ
thể như thịt, gan. Nó lại có nhiều
chất bổ cốt, nên lợn con ăn mau
lớn và cứng cáp.

Và sau, lúc lợn đã lớn rồi, không
cần cho nó ăn khô dầu nữa.
Bấy giờ chỉ cho nó ăn nhiều những
thứ có bột cũng đủ béo.

Vì khô dầu lạc thường lại, vậy
khi nào dùng nó, phải cho thêm
một ít muối vào cho lợn ăn được
ngon miệng.

Lợn nhỏ, mỗi ngày cho ăn độ 50
hoặc 100 grammes còn lợn lớn thì
cho ăn từ 200-đến 500 gr.

Độ hai tháng trước khi làm thịt,
không nên cho lợn ăn khô dầu lạc
nữa.

Te nên nhớ rằng: lúc cho lợn
ăn khô dầu lạc, phải cho nó ăn
thêm một ít rau cỏ, hoặc một ít
cám, kéo nó hay bị táo.

Khô dầu dừa. — Ở Nam-kỳ và ở
phía Nam xứ Trung-kỳ có nhiều
khô dầu dừa.

Trong 100 grammes khô dầu dừa,
có những chất như sau:

chất đạm	21.40
chất mỡ	8.50
chất bột	38.70
chất lân	1.34
chất vôi	0.56

Lợn ăn khô dầu dừa, vừa rắn
vừa ngon thịt. Bởi vậy, nó có thể
ăn thứ khô dầu đó mãi đến ngày
làm thịt cũng không ngại. Song phải
biết rằng: khi nào cho ăn, hãy đem
nghe khô dầu ra, chứ đừng làm
sắn từ trước, kéo khô dầu chóng
chua và chóng có mùi hôi hăng,
nên lợn không chịu ăn.

Lợn con mỗi ngày cấp cho ăn
độ 50-100gr; còn lợn lớn lớn
thường cho ăn từ 200 đến 500gr.

Khô dầu vừng. — Khô dầu vừng
cũng tốt. Trong 100 grammes khô
dầu vừng có đến 35 grammes chất
đạm, 2.3gr. chất lân 2gr.50 chất vôi.
Coi vậy đủ biết rằng: lợn chửa, lợn
đẻ và lợn con ăn khô dầu vừng rất
bổ.

Lúc mới bắt đầu cho lợn ăn khô
dầu vừng, hãy nên cho nó ăn từng
ít một: mỗi con độ 30 hoặc 50
grammes. Nếu thấy tốt, về sau sẽ
giã thêm lên. Khi cho lợn ăn khô
dầu vừng, cũng phải cho nó ăn
thêm rau cỏ để nó khỏi táo.

CHUYỆN VUI

Bản-báo đã trích những Chuyện-
vui có thú-vị trong báo Tiếng-Dân,
in thành sách dày 38' rưỡi, giá
0.300

Nghĩ nào muốn xem xin hỏi lại
Trung kỳ quyền NHÂN ĐẠO (cả ba
cuốn) xuất bản ở nhà in Tân Đức
Thư Xã Saigon.

TIẾNG-DÂN

VĂN-VĂN

NGÀU ĐỀ

Một màu thu nhuộm cánh buồn thiu,
Trông chiếc thuyền lán sóng dập dề.
Rạn lại men say chèo chèo vãng,
Cánh buồm gió chuyển cột chưa xiêu.
Phải loàn đở với quả đường hiềm,
Há để lênh đênh phủ ngọn triều.
Tế độ bờ kia trông thấy đó,
Vàng đồng bóng đã giục gà kêu.

VỊNH NGƯỜI CƯ SĨ

Mặc ai Hứa Bá với Công Khanh,
Mượn thú sơn lâm cánh hữu tình.
Chén rượu Lưu linh khi bóng xế,
Khách đàn Chung từ lúc đêm thanh.
Bụi trần nhìn lại xa muôn dặm,
Cõi phúc xem đây chỉ một mình.
Nhân khách phiên hoa ai đó lá,
Say mê chỉ mới cái phù danh?

Mlle Trần-Linh-Vân

TỪ HOA

Phong trần đã trải mấy thu đông,
Nay quyết từ xa khách mã hồng.
Trời kẻ nào ai trông với gió,
Mặc dầu những chuyện bướm cùng
bong.

Giang tay đủ sạch màu son phấn,
Đỡ giá lo giùm nợ núi sông.
Cái thế cái tài là cái nợ,
Xưa nay thường lụy khách anh
hàng.

N. D.

CHUYÊN HAY

MỘT CÁCH BÀN BÁO KHỎE MÀ KHÔNG MẤT TIỀN

Ở nước Mỹ, về các địa phương,
nhiều người bán báo thường thưng
đặt một cái dĩa, bên đường M-10,
chồng chất các thứ báo gần bên
cái dĩa, mỗi tờ giá bao nhiêu nên
ra mình bạch, rồi để dĩa về nhà.
Khách qua đường ai mua tờ nào
thì theo giá mà bỏ tiền vào trong
cái dĩa ấy.

Văn-minh thật! Khiến ta nghe
nói mà sinh thèm! Ở nước ta bán
báo mà làm theo cách ấy, thì
chẳng những báo mất mà có lẽ
cái dĩa cũng không còn! Không
trách nhà báo ở nước Mỹ xuất
hành hàng ức hàng triệu mà trên
tờ báo không khi nào phải nhắc
đến chuyện « dĩa tiền báo ». Còn
xứ ta thì nhà báo nào cũng thấy
những mục « Mất báo », « Báo
chậm », « Xin gửi tiền báo » luôn!

H. H.

CÙNG BẠN GỢI BÀI

Bản báo thường nhận được
những bài lai-cáo của anh em
dân nhà quê, vẫn sẵn lòng đăng
báo, song hoặc kỳ tên không rõ,
hoặc ký tên chung (như: « Đồng dân
... ký », « Dân làng ...
... ký »), có đều gì muốn hỏi lại thì
không biết gửi thư về đâu, nên
không thể đăng được.

Vậy anh em ai có gửi bài thì
phải ký tên rõ ràng (tên này để
nhà báo biết, còn tên muốn để
dưới bài thì nào thì tùy ý) và nếu
muốn các em chú ý nói tiếp theo
mỗi bài nào đã đăng rồi thì xin
chỉ số báo có bài đó cho tiện
việc tìm xem lại.

B. D.

SÁCH CẨM

Nghị định Tòa Khâm ngày 12 Sep-
tembre 1929 cấm không cho lưu
hành và in trừ trong địa hạt xứ
Trung kỳ quyền NHÂN ĐẠO (cả ba
cuốn) xuất bản ở nhà in Tân Đức
Thư Xã Saigon.

THIỆT GIỚI THỜI ĐAM

HIỆP-ƯỚC TRUNG-PHÁP

(Tiếp theo)

Nhưng ai cũng có biện-pháp riêng
của mình. Pháp cho rằng Hoa kiều ở
Đông-dương được như thế là bất-
dĩ đến tội bực rồi, nhưng Trung-
hoa lại cho như thế là quyền-lợi
và phẩm-giá Hoa-kiều bị thiệt-lợi
không biết kể. Theo lời phê-bình
của đại-biểu Trung-hoa thì cách biện-
thuyết Pháp một mực lấy nguyên-
trạng bất-bình-dẳng trước làm căn-
cứ. Trung-quốc bấy giờ khác hẳn
Trung-quốc vào thời đại Mãn-thanh;
chỉ vì vậy mà đại-biểu Trung-hoa
biện-lại đại ý nói:

Trên pháp luật Hoa-kiều ở Việt-
nam bị phân-xử theo luật Hoàng-
triều, thế không phải là bà-khắc
thì gì? Gọi rằng quốc-tế bình-dẳng,
Hoa-kiều đương nhiên được đối-thị
ngang người Pháp, sao lại sang thiếp
ra nguyên tắc rằng Hoa-kiều không
thể được biệt-dãi hơn người bản-
xứ? Còn về đường xe-lửa tỉnh Xán,
Trung-hoa được những điều nhượng
bỏ lại vật mà đất Văn-nam về bình
biến-thành thế-lực phạm vi của
Pháp, như vậy thắng lợi về ai?

Nhưng dài lời làm gì, ublin ngay
sự thực hành trước mắt đang đã
rõ. Ở trên chiến trường ngoại-giao
quốc-tế ngày nay, cái công-lệ « tru-
thắng liệt bại » ai ai đều công-nhận
là một cái định lý hiển-liệt. Thật
thế nước nào lợi không lợi dụng
cái quyền quốc-tế tru-việt mình để
cưỡng-bức các nước liệt-nhược phải
thừa-nhận lợi ích cho mình? Từ
cuộc Nha-phiến chiến-tranh đến
ngày dân-quốc thành-lập, Trung-
quốc vì chính sách ngu-dân của họ
Mãn mà phải trả qua một hồi khôn-
vận rất thê-thảm; kết quả tất-nhiên
cái tình-trạng ấy là bao-nhiều
quyền-lợi Trung-hoa, hề liệt-quốc
có cơ chiếm-lấy được thì bác-đoạt
ngay. Cảnh địa-Hoa-kiều ở
Đông-dương cũng thế, nghĩa là
Hoa-kiều bị-thiệt-hại đến một giới-
hạn « bất-khả-việt » vậy. Tổng-chi,
đại-biểu Trung-hoa cho những lý-
do đặc-biệt của Pháp-viên dẫn-nhất
luật không-dùng-cả, và Nam-kinh
đối-với phẩm-vị Hoa-kiều ở Đông-
dương rất lấy làm bất-mản.

Đọc giả mới xem qua biện-pháp
của hai bên Trung-Pháp, thấy
những yêu-diểm màu-thuần-hòa-với
nhau, chắc nhiều kẻ dự-đoán rằng
không-khi nào mà điều-hòa được.
Nhưng không-dầu! Đó-chỉ là thủ-
đoạn « ngoại-giao », giải-biện-phủ
từ-mà-thời, chính những người
đứng-ra phải-biểu-cũng-vẫn biết-biện-
pháp-minh-lại có chỗ sai-lầm.
Ta cứ thực-tế mà quan-sát, địa-thể
Việt-nam và Trung-quốc ở vào một
đất Đổng-L, chủ-quyền Pháp ở Việt-
nam, không-phải Pháp-tổ-thải-đó
cường-quyết-với Trung-hoa mà mỗi
ác-cảm-tương-lại được. Trái-lại
Trung-hoa tùy-yêu-cầu-cực-đoan
như vậy, nhưng bản-y chí-mong
mỗi-thứ-nào P. áp-cụp-nhượng-bộ
l-nhiều, được-triều-chỉ-dân-k-t
trong-nước-cho-yên, chứ-mỗi-giao
hảo-trong-khoảng-quan-hệ-Trung-
Pháp-chính-rất-lợi-cho-quyền-thống-
trị-của-phải-chấp-chính-biện-thời.
Vậy trước-mau-hai-bên-thế-nào-cũng
sẽ-thỏa-hiệp-công-nhau.

Đại-biểu Pháp, Trung-khởi-bành
hội-nghị-lần-thứ-nhất vào-ngày 24
Janvier 1929, đàm-phán-ngồi ở-tháng
(Xem tiếp trang 6 với nhĩt)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY HUẾ

BIÊN BẢN HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 1929 VIỆN NHÂN DÂN ĐẠI BIỂU TRUNG KỲ (Tiếp theo)

Ông Ngô-trưởng đem vấn đề khẩn hoang và tuần báo hỏi ý kiến viên.

Về vấn đề khẩn hoang thì ông Trần bá Vinh là Đại biểu cử vào Hội đồng khẩn hoang ấy, đem đọc và giải nghĩa những việc về khẩn hoang mới đã bàn trong ba kỳ hội đồng cho cả viện nghe.

Ông Nguyễn-khoa-Tùng nói: Theo nghị - định khẩn hoang mới thì được hưởng quyền lợi khẩn đất đến 600 mẫu nam không phải trả tiền, vậy cái quyền lợi riêng về việc xin khẩn theo thể lệ cũ cũng xin được ít nữa là 100 mẫu nam, còn từ 400 mẫu nam trở lên thì phải theo thể lệ mới như về đất, làm giới hạn và mẫu đơn v.v. . .

Về vấn đề tuần báo thì các đại - biểu đều thuận cả, duy có xin rằng làng nào không thuận mua thì đừng bắt buộc, còn làng nào mua thì tìm cách mà giới báo cho đến nơi, đừng để chậm trễ thất lạc. Và xin khi nào đã lập được trạm làng rồi sẽ thì lãnh.

11 giờ rưỡi, Hội-dồng giải tán.

Ngày 22 Aout 1929 (Buổi chiều)

Đang hai giờ rưỡi, Hội-dồng đủ mặt, có ông Nguyễn-đơn-Quốc cáo bệnh.

Ông Ngô - trưởng đọc tờ thỉnh cầu về ngân sách, toàn viện đều biểu đồng tình.

Ông Ngô-trưởng lại cử một tiểu hội đồng làm bài thỉnh cầu về việc dời phép canh, đo, lường, hội đồng ấy có ba ông:

Ông Đặng-cao-Hội, ông Lê-nguyên-Phong, và ông Trần-dinh-Tuyên.

Lại cử một tiểu hội - đồng xét bản nghị-dịnh mới về thuế môn bài, Hội-dồng này gồm có:

Ông Trần-bá-Vinh, ông Hà-Đáng và ông Huỳnh-văn-Ngô.

Toàn viện kỳ ông ai đi nghị gì về việc có hai Hội-dồng ấy.

Hai Tiểu-hội-dồng bắt đầu làm việc.

5 giờ Hội-dồng giải tán.

Ngày 23 Aout 1929 (Buổi mai)

8 giờ, Hội-dồng đủ mặt.

Các Quan Đại-diện tề tựu.

Quan Đại-diện hỏi hội đồng có tờ ý gì về vấn đề đặc điền không?

Ông Hoàng - văn - Thu và ông Nguyễn-hữu-Tùng hỏi: Tiền phí đôn về đặc điền thì chính phủ chịu hay dân chịu và hết mỗi năm bao nhiêu?

Quan Đại-diện trả lời: Tiền phí đôn về đặc điền có hai phần: một phần sấm sửa đê đặc và chi bằng viên nhân thì ngân sách Trung-kỳ chịu xuất trả, còn một phần phí đôn về tàu bay, hợp đồ thì dân phải chịu, nhưng về phần dân chịu thì chính phủ cũng xuất trước cho mượn, đợi khi bán địa đôn xong sẽ lấy tiền ấy trả vào ngân sách sau. Hiện nay đương làm ở tỉnh Vinh và Thanh-hóa, sang năm sẽ làm ở Quảng - Ngãi và Bình - định, ngân sách Đông-pháp xuất tiền cho các tỉnh ấy mượn trước.

Ông Trần-dinh-Tuyên nói: Khi đặc rồi, nếu làng không đủ số điền thổ trong bộ thì nhà nước có giảm thuế cho dân không?

Nhà nước đặc điền cốt để cho biết số điền thổ đích xác để bỏ thuế cho được công bình, nếu điền thổ làng nào dư thì phải chịu thêm, làng nào thiếu thì sẽ được giảm.

Ông Ngô-trưởng nói: Làng nào đặc điền thổ xong thì xin chính phủ cấp một hội đồng phân định hạn lại cho đặng, vì đang hạn điền thổ hiện thời theo trong bộ phần nhiều không đúng.

Quan Đại - diện nói: Hội đồng phân định là việc khác, chỉ không thuộc về vấn đề đặc điền.

(Còn nữa)

THANH-HÓA (YÊN-DỊNH)

Chính lệnh mới

Về vụ sưu thuế, năm nay, quan huyện Yên-dịnh có ra chỉ e tình hình mới như sau này:

1) Xin 4 tên lính về canh bạc thuế, hàng huyện phải chịu tiền cơm, mỗi tổng trên dưới số 125 này đồng lớn nhỏ.

2) Bắt các lý-trưởng phải được

bao nhiêu bạc phải nộp tại huyện để canh giữ cho vững vàng, đa thêm bách phần chi phí.

3) Cứ mỗi tổng, mỗi tổng 3 làng đến canh, phải canh chung quanh công-dường, mỗi tổng canh một toán 40 người đi chung quanh công-dường. Có một điều lạ nhất là được không thấy đối mà hôm nào cũng phải, người nào thiếu một bộ là các chủ tịch tại tại địa.

Cuối lên mới như thế, đối với dân thì nhiều điều khổ sở. Những làng ở xa huyện lý trên dưới 20 cây số phải mất công 2 ngày mới được một ít canh, nghĩ cũng khó nhọc.

Từ xưa đến nay, chỉ dân nào canh bạc thuế làng này, mà trong hạt chưa từng xảy ra vụ mất trộm bao giờ, sưu thuế nhà nước cũng không thiếu một xu nào, mà nay lại sao quan cần-thận quá thế?

Mục kích lại cáo

Xét nhà bắt người

Ở tỉnh Thanh-hóa, mới đây quan tỉnh về bắt ông Đào - giải vào Quảng-trị, bắt ông Tú - hoàn sống vào nhà giam, kể đến bắt thầy giáo Tổng trưởng (ông này có vào để phần Hưng-nghiệp). Hôm 24-8 này lại xét nhà và bắt ông Khánh - đệt ở huyện Quảng Xương. Qua hôm 30 lại bắt ông. Phan làm sớ Kho bạc.

Hiết chuyện lại cáo.

HA-TINH

(CẨM-XUYEN)

Quyền hành ông lý

Trong số 208 ra ngày 21 Aout bản báo có đăng bài lại cáo của ông M. K. « Quyền hành ông lý » từ những sự những nhiều của Cử Tôn, lý-trưởng làng Đông-lác thuộc huyện Cẩm-xuyen đối với dân làng ấy. Nay lại được bài lại cáo của ông K. Đ. nói rằng trong việc khiêng gạch, đá, đất, cát để làm nhà cho con y, nhiều người bị y đập đánh tàn nhẫn, lại nhiều người bị thương hoặc vì cách này hoặc vì cách nọ (như: Không, Líp, Thao, Nguyễn-Hoà, Nguyễn - Ân, Phan-Huỳnh v.v. . .) hiện nay phải khiêng đi nhà thương Hatinh xin

phản động, đó cũng là một điều khổ nan, vậy phải có cái cách bỏ cứu mới được: tôi đã bỏ trí ước lược, đã năm chắc trong tay được sáu bảy phần.

Bạn ta nói đến đây, xoay đầu trông ra bốn phía, và hỏi: Thành bé An-Cần đã đi đâu chưa?

Bà trước nói: HAI-DỨC nữ-sĩ thấy thông bé có vẻ hoạt bát, đặc quạ bên ấy.

— Phải bảo NGAI-TU gọi nó lại đây, vì tôi còn có câu chuyện cần sai nó.

M. I. chặc, An-Cần theo gọi NGAI-TU chạy lại, tôi trước mặt bạn ta mà hỏi:

Tiến sinh gọi tôi, có bảo gặp việc gì chăng?

Bạn ta cười và nói: Mấy học trính thám, biết trong lòng ta đã thừa nhận mấy làm học trò; thì bản lãnh của mấy, đã hơn ta ba phần rồi; ta đâu dám nghiêm nhiên làm ông thầy nữa. Nhưng chỉ những lời ta nói, cũng còn chưa xong; mà mấy đã nương dựa HAI-DỨC nữ-sĩ lấy làm hộ pháp, những việc đáng làm, đều này cho ta:

thuộc. Việc trước chưa xong, việc sau kế tiếp. Nay Cử Tôn lại bắt thêm mỗi người dân 5 thùng vải và từ 3 người từ 30 đã để làm về việc tư lịch mà tư lịch thì dân đã phụ nặc rồi!

Ở các nước, làm có giờ, có tiền công, thế mà mỗi khi lao động có rủi ro bị nạn thì luật pháp còn bắt chủ phải chịu tiền này tiền nọ cho những kẻ bị nạn đó để dưỡng bệnh, nay ở ta dân làng Đông-lác này bị tên lý trưởng Tôn này bắt làm việc riêng, không có xu tiền công nào cả, nay bị nạn như thế những nhà trách nhiệm nghĩ sao? Còn cách hành động của tên lý trưởng này như thế sao không ai để mắt đến?

T. D.

KONTUM

Xét nhà bắt người

Ngày 1er-9-29 lối 10 giờ Quan Sứ và Quan Đạo đến xét nhà ông Lê - Phụng coi sở máy điện Kontum, rồi bắt ông Lê-xuân-Lan và Trần - hậu - Tùng đem về giam ở khám. Hôm 4-9 đã đưa hai ông về Vinh vì hai ông là người Hà tỉnh.

S. B.

Lại giặc mới!

Kỳ trước Mọi vì sự ưc mà có làm rối loạn cho nhơn dân Annam, khi đó phần đông bà con ta ở về phía bắc hạt An - khê đã rủ nhau kẻ mang người xách, xuống khỏi đèo An-khê để lánh nạn, chỉ còn một đôi chỗ đóng người và gần đàng cái, mới dám ở lại. Hơn một tháng nay Mọi lại ra đăm chém những người đó nữa!

Từ khi người Tây bắn trâu Mọi thì lũ Mọi xuống đê cao-sau, phá phách dữ lắm; người Annam ta không can thiệp vào đâu mà bị thiệt hại nhiều lắm, có kẻ phải bỏ mạng nữa. Nghe có đâu đồn không?

Nay những kẻ con sống sót lại cũng phải chịu khổ nhiều: ngày đêm canh tuần không khi nào dám ngủ, ruộng đất thì phải cho heo nai tha hồ phá phách. Oan trái vì đâu mà bà con ta phải chịu như thế; tại trời, họa đất chưa hết nay lại phải cái khổ vì bọn không quân này nữa!

S. B.

BÌNH-ĐỊNH (BÔNG-SƠN)

Đã nghèo lại gặp cái eo

Ông Đặng L. A, chánh tổng tổng Kim sơn, có một người con gái gả cho con trai ông Lý Nhơn, người làng Vinh-hòa cũng đồng một tổng. Lễ này lễ nọ xong xuôi, đến sau khi lễ cưới rồi thì vợ chồng chánh L. A lại dời trảng thay đến không chịu đưa con gái về cho ông Lý Nhơn và đến phủ kiện Lý Nhơn: « tiền phòng trãi nhĩ hậu cầu hôn » và chối không có cưới gả gì cả, chỉ chịu có lễ sơ-văn mà thôi. Lý Nhơn ức tình nại đòi chứng cứ đến khai, thì lẽ nào lẽ này cũng đều có chứng cứ minh-

bach. Nhưng quan có ý... xử dùng dâng nên Lý - Nhơn phải thượng không lên tỉnh. Tình sự về phủ đòi đòi hồ sơ lý tập về tỉnh động liên hệ tra cứu. Chưa rõ tình xử thế nào?

Trung-ngôn

L. T. S. ở nước ta thường cha mẹ có con gái thì chỉ lấy những chỗ nhiều tiền làm bạc để bán đi, hoặc chỗ quyền cao chức trọng để dựa hơi, chứ có kẻ đi đến ý con. Thêm chỉ lại có kẻ dùng con để làm mồi phỉnh gạt người ta mà thì hành thủ đoạn xảo quyệt, cướp bóc, như ông Chánh vừa nói trên kia. Nghĩ có khổ nạn không? Bớt bao giờ cái tệ hôn nhân đó tuyệt sạch được. Chém có nghĩ đến không?

PHANRANG

Cải nạn nặng hạn

Từ năm 1921 tới nay tỉnh Phanrang, trời nắng hạn luôn luôn, ruộng nương phần nhiều bỏ và; dân tình biết bao khổ sở, gạo kém cơm cao, nên phần nhiều đành chịu bỏ nhà, bỏ cửa, lìa vợ, xa con, lìa nhà chui vào các sở cao su, cà phê, dứa điện. Năm nay cái nạn nặng hạn đó lại càng nghiêm trọng hơn. Hiện bây giờ, số đồng Diêu và số đồng Cà-rải là 2 số đồng qui nhất của dân Phanrang, có hơn 2 muôn mẫu, đều bị khô cháy cả. Trong hai Tổng Phú - Quí, Mỹ-Tướng nắng hạn cho đến dời trâu bò không đủ nước mà uống, không có cỏ mà ăn, chết hao hết nhiều lắm.

Vấn biết tỉnh Phanrang có đập Nha-trinh, nhưng đập ấy chỉ thông c. ấy cho 2 cách dòng nhỏ, năm ba ngàn mẫu của hai ông Tây mà thôi, chứ còn đồng Diêu, đồng Cà-rải và đồng Nha, mấy cánh đồng to lớn ấy có hơn 2 vạn mẫu ruộng, thì không được một giọt nước nào cả. Thế thì Nhà nước xuất hơn mấy mươi vạn đồng bạc để mua đập Nha-trinh thì chỉ ích lợi cho ai mà thôi, chứ dân Phanrang đâu có n'ò được chút nào.

Nhà nước xuất ngân sách một số bạc to lớn để mua đập thủy nhập điền, trong mấy tỉnh hạn khô, như tỉnh Thanh-hóa cấp hơn triệu bạc, tỉnh Phú-Yên cấp gần bốn triệu bạc, tỉnh Phanrang trong khoản 5 năm có hạn như thế thì sao?

Ng. k. K. T. lại cáo

BÌNH-THUẬN

(TUY-PHONG)

Câu chuyện giành nước

Làng Long - hương thuộc Huyện Tuy - phong có con sông, từ trên hòn núi Kênh-Kênh chảy xuống người ta có đào cả thủy là 9 cái đập nước, để đem nước vào ruộng. Thuở nay nông dân toàn hạt đều nhờ mấy cái đập ấy nhiều lắm, ta có thể nói rằng mấy cái đập ấy là một nơi yết hầu của đồng dân toàn hạt đó vậy. Gần đây có một cái hội riêng của ông Tây kia mới mua được cái suối Cát lồi của làng Vĩnh hảo, rồi cất ngay tòa ở đó. Ngày 10 tháng 7 Annam ông Tây ấy có đem một cái họa đồ đến xin với quan Huyện để đắp một cái đập riêng, chứa nước lại núi Kênh-Kênh, đập đem nước về sở tỉnh để nuôi nhân công và trồng cây. Nhưng quan Huyện nói rằng việc ấy có quan hệ đến dân, ngài không dám chịu. Ông Tây ấy có nói sẽ chứa ra ít nhiều, chứ không làm thiệt hại cho nông dân đâu, cái đập này ông định làm bằng xi-măng bê cao 1m,50, bề dài 1000m. Đến ngày 15 lại có trác quan Sứ về huyện hạn trong sáu tuần lễ, nếu những nhà điền chủ không ai kêu nãi, sau khi ông Tây ấy đã làm thành cơ sở rồi, thì không ai được nói năng gì nữa, vãn vãn. Qua ngày 22 tháng 7 chúng tôi được quan cho hay về việc ấy, đã lấy làm đau đớn, tự nghĩ rằng: chính cái đập này có quan hệ đến sinh mạng tài sản của dân một huyện, nay chặn ngang lại núi này mà đem nước đi, đầu nhiều hay ít, cũng là một cái hại to, huống cái đập này bề cao 1m,50, bề dài 1000m, thì có phải là nhỏ đâu. Nước cũng có nhiều chỗ lấy được chứ phải có một chỗ này sao?

Vậy những điều họ chứng tôi có làm đơn kêu quan Sứ chưa rõ quan có xét không?

Dân Tuy-phong



Dầu này là thuốc học - trò, Năm canh đèn sách, gió lò sương pha.

MAO HIỆM NỮ HIỆP

(PHÚC-NHỊ-MA-TU TRINH-THAM-ÂN)

Dịch - giả: X-TÚC-TÚ

Số 43

CHƯƠNG THƠ CHÍNH

Quối truyện của ông PHÚC-NHỊ MA-TU

(Tiếp theo)

Tuy rằng nơi này không có người ở mà lòng, cũng phải thường hay quét rửa dọn dẹp, và mở đóng cửa cửa không khí vào ra được, không thì không khí không thông, những hơi thối khí uất ứ chất chứa lại, tràn bay ra ngoài, các nơi chung quanh cũng phải chịu cái ảnh hưởng không tốt, chỉ bằng bây giờ sai người quét dọn cho sạch sẽ thì hay.

Bà trước thuận ưng, bảo THANG-ÂN lúc thì sai người dọn dẹp quét rửa. Việc ấy đã xong, bà ta cũng nhàn rang oán. Bà trước vì bạn ta vào phải chỗ ở của mình sinh bệnh, bảo người dân đến phòng làm, làm gì

xong xuôi, mới cùng nhau lại nơi Hổ-tám Đình ngồi chơi nghỉ mát. Một bữa rồi, Bà trước có dạng vai mình nói với bạn ta rằng:

Về bên LÊ-CÁCH nữ-sĩ, thì các việc đều thỏa hiệp cả. Cái thư của cha nàng cũng đã đưa lại đây rồi, sang ngày mai thì trên mặt báo nhất định đã đăng cái Quảng-cáo đó. Nhưng mà có một điều cốt yếu, là chiều ngày mai nàng nữ hiệp đó sẽ hội diện. Nếu như trong lúc này gần gần gần tới buổi này, mà nàng nữ-hiệp đó không thấy tại Quảng cáo đó, thì là làm thế nào?

Bạn ta nói: Có thể cũng chẳng qua là thêm công phu trong mấy ngày, cũng một ít báo phí nữa mà thôi. Trong lời Quảng-cáo, đã hẹn « ngày ấy bốn giờ chiều tôi nơi trường thí-nghiệm trồng cây trên đình Hương thảo cùng hội diện »; đã không hạn định ngày mai mà cũng không quyết định một kỳ hạn cụ thể. Từ đó trở đi, cứ đăng mãi, thì sao cũng có một ngày nàng ấy xem thấy tờ nhật báo này, thì sao cũng có một ngày ấy mà phải tới. Tuy vậy, cứ khi nào ngày HAI-DỨC ngày nào cũng phải

phản động, đó cũng là một điều khổ nan, vậy phải có cái cách bỏ cứu mới được: tôi đã bỏ trí ước lược, đã năm chắc trong tay được sáu bảy phần.

Bạn ta nói đến đây, xoay đầu trông ra bốn phía, và hỏi: Thành bé An-Cần đã đi đâu chưa?

Bà trước nói: HAI-DỨC nữ-sĩ thấy thông bé có vẻ hoạt bát, đặc quạ bên ấy.

— Phải bảo NGAI-TU gọi nó lại đây, vì tôi còn có câu chuyện cần sai nó.

M. I. chặc, An-Cần theo gọi NGAI-TU chạy lại, tôi trước mặt bạn ta mà hỏi:

Tiến sinh gọi tôi, có bảo gặp việc gì chăng?

Bạn ta cười và nói: Mấy học trính thám, biết trong lòng ta đã thừa nhận mấy làm học trò; thì bản lãnh của mấy, đã hơn ta ba phần rồi; ta đâu dám nghiêm nhiên làm ông thầy nữa. Nhưng chỉ những lời ta nói, cũng còn chưa xong; mà mấy đã nương dựa HAI-DỨC nữ-sĩ lấy làm hộ pháp, những việc đáng làm, đều này cho ta:

lại tôi trước mặt ta mà kêu chọc con mồi ta nữa. Ngày sau mà mấy có bản lãnh, giải được thủy thủy, thì lúc bấy giờ ta cũng bỏ tay mà chịu chết; vì hiện nay ta còn khá, nhưng ngày sau tuổi tác càng cao, tình thần càng kém, thì thế nào mà địch lại mấy được. Ta nghĩ như thế, nên nay không dám nhận mấy làm học trò nữa.

Bạn ta nói mấy câu đó, trong lòng tôi chợt có cái hăm dọa, mấy thì nói đến thôi. An-Cần tuy là lạnh lẽo, song một đứa trẻ con trên dưới mười tuổi, mới nghe mấy lời đó, nhận rằng bạn ta quá trách, thực lòng quá lạ, không nhận mình làm học trò nữa, hoảng hồn mà khước từ lên, một xin lỗi, hai tha lỗi, xin bạn ta đừng thử cho một lần nữa, vì mình tuổi trẻ còn dại, nên có điều sai lỗi, từ nay về sau xin chừa v.v.

Bà trước thấy thế thì cười, trong lòng cũng vui, bên thẹo nó mà khuyển hân ra: « Tha lỗi cho nó, bạn ta cũng mua cái tình diện, ở trước mặt Bà trước, tha lỗi cho nó. Thế là từ đó lại thành nghĩa thầy trò, ta

chắc rằng trong 11 năm sau này, sẽ có kẻ cầm bút như ta mà ghi chép những án trính thám của An-Cần làm thành bản sách, truyền khắp trên hoàn cầu. Tôi mất khản quan, sẽ thấy bao nhiêu về mới nữa!

An-Cần nghe thế, thời khốc mà cười, bâng lờng nghe theo lời bạn ta chỉ gay sai khiến. Khi ấy bạn ta bên hỏi An-Cần rằng:

Người nữ-hiệp mà nàng THANG-ÂN thuật cho mấy nghe đó, mấy thì nghĩ tưởng tượng trong bấy người mà mấy đã gặp, có người nào có hình dạng giống như vậy không?

An-Cần nói: Số hiệu 11 nàng nữ-sĩ Kieu tri họ Ước-hàn, có hơi giống tượng, duy có tiếng nói thì tuyệt nhiên không giống. THANG-ÂN đã nói giọng nói nàng ấy không phải là giọng nói của nàng nữ-hiệp đó. Nhưng vì như tôi nghe thì xem ra tự nhiên, trong khi nói, cũng phải cho là một phương ngôn từ phiên. Bởi vì nàng qua lại trong trường giao tế, quen biết nhiều người, nên nói được từ ngữ của người khác. Nhưng ta biết mình là một người nữ khách sang ngụ ở đây, làm cho giám đốc cái nhiệt độ trong cảm tình của

người ta đối với mình. Cứ đó mà suy, nếu như không phải nàng ấy, thì hoặc giả còn có nàng nữ-hiệp nào ở đó chưa biết chừng. Nhưng còn một điều này cũng phải biết: ở nơi Nam-sơn, tuy cách Thành phố không xa mà xét ra cho kỳ thì giọng nói cũng có hơi khác, giọng nói Luân-đôn bình nhật tôi chưa nghe thường cho được quen, nên trong một hồi cũng không biết biệt thế nào là thuần túy cùng không thuần túy. Hoặc giả nàng nói với tôi, đều là những tiếng phổ thông, cũng danh hiệu các thứ báo chí, lời nói đơn giản, nên nói được từ ngữ viên hoạt. Còn ở trong trường giao tế, nói câu thanh lâu, chọn lời phong nhã, nhân là cái từ ngữ « không thuần túy » ra chăng. Bởi cái lý ấy nên nàng Kieu-Tri ấy có khác là nàng nữ-hiệp đó không, thì tôi chưa dám phán đoán cho chắc được.

Bạn ta gục đầu nói: Ý tưởng mấy nghĩ như thế, cũng không sai. Một người khách phép tao bảo mấy sẽ làm đó, mấy định có thể làm được không?

(Còn nữa)

CREDIT FONCIER DE L'INDOCHINE

(ĐÔNG-PHÁP-ĐỊA-ĐC-NGÂN-HÀNG)

Cho vay

Cầm nhà đất
Cầm đồn điền
Lâm nhà
Tậu nhà tậu đồn điền

Giả góp từng tháng lãi gốc lãi lãi, như góp họ giả từng năm, từ MỘT đến NĂM năm

Lãi rất nhẹ - Cách giả dễ dàng.
Bản-liệt có nhận về các khoản nhà giả như rất họ

XIN HỒI THIỆT LẠI TÀI:

HANOI - Hội Sở Bản Hối 89 phố Francis Garnier
TOURANE - Maître PHAN-CAO-ĐOÀN,
Lạc-Sự kiêm Quản-Lý Văn Khố tại Tòa Án

BẮC-KỲ

HANOI

Lại chuyện Việt Nam
Quốc Dân Đảng

(Hàm làm người bị đày đi Côn-lôn)

Ngày 16 Aout 1929 Quan Toàn quyền Đông dương vừa mới ký một đạo nghị định cho đem đày ra đảo Côn lôn những người kẻ thù sau này: các phạm về vụ Việt Nam Quốc Dân Đảng đã bị Hội đồng Đệ binh kết án giam cầm hôm 3 Juillet 1929 mới rồi:

Phạm tuần Tài, bị kết án 15 năm giam cầm, Hoàng thạc Gi, Nguyễn ngọc Sơn, Lê văn Phúc, Trương dân Bảo, Nguyễn thế Nghiệp, Đào khắc Hưng, Hoàng Trắc, mỗi người bị kết án 10 năm giam cầm, Nguyễn thái Trắc, Hồ văn Mịch, Hoàng Phạm Trắc, Lê xuân Hy, Nguyễn văn Năng, Trần văn Môn, Đặng xuân Tiếp, Phạm hữu Phùng, Nguyễn công Riệu, Hoàng Hồ, Lê văn Chu, Đoàn mạnh Chế, Trần Bích, Phạm duy Kiên, Nguyễn danh Đới, Đặng diên Hương, Nguyễn văn Đàm, mỗi người bị kết án 5 năm giam cầm.

Những người này trong đêm hôm 20 Aout đã bị giải đi xuống Hải phòng để đáp tàu thủy ra đảo Côn lôn rồi.

(T. N. 4 Septembre)

NAM-KỲ

SAIGON

Vụ bãi khóa tại trường Sư phạm

Về vụ bãi khóa ở trường Sư phạm nay đã được tin đích xác rằng bị p án ba học trò đã dự cuộc bãi khóa ấy được cho học lại, nhưng phải học lại lớp mình một năm nữa chứ không được lên lớp. Còn một phạm ba kia thì bị đuổi hẳn.

(theo báo Impartial)

HIỆP-LỢC TRUNG-PHÁP

(Xem tiếp trang nhất cột sáu)

trời, đến cuối tháng Juillet hội nghị lần thứ 22. Hiệp ước tuy chưa cáo thành, song hai bên ý kiến đã tiếp hợp cùng nhau, chỉ có vấn đề thuế hóa vật thông cảnh là còn rắc rối mà thôi. Trong cuộc hội nghị thứ 22, đại biểu hai nước duyệt lại kết quả cuộc điều đình mà hai bên này mà phát biểu một bản tuyên cáo về những vấn đề đã giải quyết xong. Đại để, Hoa kiều được ba điều thuận lợi quan trọng này:

1) Chính phủ Nam kinh sẽ có quyền thiết lập lãnh sự ở Hanoi,

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

MỘT BỨC THƠ

(Tiếp theo)

Nóng nôi ấy vì đâu? Nhưng về nếp chuyện chế ấy tự đâu? Em thiết tưởng trong chỉ em ta mà phải cái họa cường bức này cũng lắm, chờ chẳng riêng gì một mình em. Than ôi! Nếu những thói tục bề bặt ấy mà không kịp trừ tuyệt đi, cứ để nó dấy dựa mãi ra, thì cuộc nhân duyên chính là cái mớ chôn kẻ bằng nhau đó!

Nếu các chị ở vào địa vị em lúc bấy giờ thời cư xử ra sao? Thuận lời của nghiêm đương ư? Khó quá! Đi giữa đường biết rằng sắp sụp xuống hố mà phải bước lùi, trời giông tố, đi biết đâu lối đi mà phải nhò nhoi! Thực không thể nào mà an lòng được! Hay là cự tuyệt chẳng? Lại càng khổ tâm hơn nữa! Chỉ biết nặng hơn chữ tình, con cái lời cha mẹ, con hư! Những lời nhạo báng của xã hội đã sắp, đem trút vào đầu kia kia!

Rốt cuộc lại, phận mỏng cánh chuồn như em làm sao mà tránh khỏi cái phong hóa chuyển chế của nước Việt nam từ đây truyền lại, đánh nhảm mắt đưa chân mà chịu thiệt một kiếp, hơn là làm con người. Đau lòng em lắm chị ơi! Em chẳng dám trách thầy mẹ em tự nào cả? Vì chính là cái tâm lý chung đã di truyền từ mấy mươi đời rồi, em chỉ giận mình tài lực sức mọn, chẳng biết dùng phương pháp gì để đánh đổ cái màn u ám kia, nhảy lên đài quang minh rực rỡ, lần giặc diu chỉ em đồng bào ra khỏi thành sâu biển hận.

Ngày 17 tháng sáu vừa rồi là ngày kỷ niệm một kỷ niệm của em đó, chị ơi! Một kỷ niệm chính là ngày bà con quyền thuộc em đem những câu "bách niên giai lão, loan phụng đẹp duyên" mà đem đi em. Em tự biết rằng: phận em như mảnh giấy trắng, trên giàn một viên đá mấy trăm cân, tuyệt nhiên chẳng có cách gì mà văng vẩy được nữa, thôi thì có bao nhiêu nước mắt chỉ đem lau ngay cuốn cuốn như suối chảy.

Bữa sau em đã nghiêm nhiên làm một món đồ chơi của người ngoại quốc rồi! Chị ơi! Tình là gì? Nghĩa là gì? Bao nhiêu cái ý tưởng của em trong buổi thiếu thời đều là ảo mộng cả! Mối ái tình em thường nghe là náo nức, cảnh gia đình có người cho là lạc thú. Vây ở đâu mà em kiếm không

bức xúc, không thể không không giữ thái độ cương nghị như trước nữa mà phải trở nên nhu nhược.

Quả nhiên, như trên đã nói, Quân báo ra ngày 28 Aout đăng tin rằng về điều khoản hóa vật thông cảnh thuế, hai bên đã dự định nhượng bộ, nghe đâu bản dự án đã khởi thảo xong. Đầu tháng Septembre nay, hai bên cũng nhau mở cuộc đàm phán lại. Xem thế thì tuy nay những điều nhượng bộ ta không biết cho tương tận lắm, nhưng thế nào trong một thời gian ngắn ngủi, hiệp ước Trung Pháp cũng sẽ cáo thành vậy.

H. D.

ra. Bởi vì dân mà sinh ra nông nôi? Có phải là vì gia đình chuyển chế không? Có phải là vì bất lực của xã hội không?

Chữ không ra chữ, mà từ cũng chẳng ra từ, địa vị em ở nhà chẳng buồn cười! Chẳng biết theo bên nào cho tiện! Chị hãy tưởng tượng ra rằng em Thanh - Phụng của chị đương cùng một người chồng khác trả ở chung một nhà, thì mới hiểu được cái tấn tưởng trở trên của bà Nguyệt cự Tơ! Bà phải cái nạn tâm không đồng, chỉ không biết, lại còn âm khi gì cũng khác hẳn! Chẳng nói tiếng! Tào, vợ trả lời tiếng Nam, chẳng muốn lấy cái khăn, vợ liền đem cái chén, thực em nghĩ mà chán quá! Cái hạnh phúc gia đình em chẳng hề nhận được tí nào, mà quanh mình chỉ thấy phủ che những điều chương lại gai mắt!

Ôi! gông mang vào cổ vắn đã đồng thuyền, em cũng phải mặt, nghịch cảnh nó xoay mau cho hết kiếp! Cho hay trời cũng chiều người; cách vài tuần sau em được con ma bệnh vào, làm cho em vui mừng vô hạn, chỉ nghĩ rằng: thoát khỏi nợ đời này rồi! Nhưng được không khi tự do ngày ấy! Bởi vậy, bệnh em rất trầm trọng mà em chẳng cử kiếng gì, cũng chẳng dùng một tý thuốc, chỉ sợ chạm mất hy vọng của em!

Chẳng em mới đầu vẫn có đôi hoài đến, nhưng sau vài ngày đã thấy bỏ liêu, nên thấy mẹ em mới xin đem em về điều dưỡng. Bao nhiêu thuốc Tây, Nam, Bắc, hề vắng người nhà là em dễ cá, nên bệnh càng ngày càng nặng, em đã thấy ngày càng cuộc của em đến rồi đó!

Chị ơi! khi bắt được thư này thì hẳn em đã tiêu điều trong thế giới khác, đương hưởng các hạnh phúc nghìn thu...

Em của chị là Thanh-Phụng tuyệt bút.

CAO-BẠCH

HỘI SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (địa địa gia ốc hội), là một Hội lập theo thể cách Hội nghị-danh, vốn mười triệu quan tiền Pháp, mới thành lập tại Hanoi, có lời kinh cáo đồng nhân biết rằng từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đây.

Hội giao-dịch hết thấy những việc thuộc về bất-dịch-sản, như là mua bán, nhai trác, cầm cố cũng là quản có những địa địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía Bắc Trung-kỳ cho đến hết địa phận của Lào (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản-Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên Công-sứ, nay về tri-ai, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc địa địa gia ốc trong xứ này. Tuy tá ông thì có quan Kỳ-sư hưu-tri LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyển món.

Ta với ta đầu đất ít

hiều còn vui lòng chiếu

có mua cho nhau...

Ấy

Tâm lòng quý hóa!

Vinh-Hưng-Tường

N 167 Rue Sarrant Vinh

MỚI ĐƯỢC PHÉP MỞ MỘT TRƯỜNG TƯ-THỰC CHUNG-ANH HỌC-HIỆU - HUẾ

Chúng tôi mới được phép Chính-phủ cho mở một học-hiệu (tại Huế) gồm những lớp tiểu-học (cycle primaire) và lớp bổ-tập (cours de perfectionnement). Chính-phủ lại có hứa rằng qua một năm thí-nghiệm thì chúng tôi có thể xin phép mở thêm ban cao-đẳng tiểu-học (cycle primaire supérieur). Sang năm chúng tôi sẽ bắt đầu lập nên ban cao-đẳng tiểu-học và nhà ký-tác (pensionnat) cho học-sinh ở xa.

Chúng tôi định: 1) Ngày khai giảng vào ngày 16 Septembre 1929.

lớp dự-bị (cours préparatoire) 2\$00
lớp sơ-đẳng (cours élémentaire) 2,00
lớp nhì (cours moyen) 2,80
lớp nhất (cours supérieur) 3,00
lớp bổ-tập (cours de perfectionnement) 3,50

III) Rước thầy dạy đều là cựu học-sinh lớp tam từ niên trở lên và rước thầy có bằng-cấp cao-đẳng sư-phạm (professeur).

Nên chú ý. - Những ngài gửi thư xin dạy, ngài được ngài không, chúng tôi đều có trả lời cả. Nay chúng tôi đã đủ số thầy dạy rồi. - Ông nào muốn hỏi điều gì hoặc muốn xin học, xin mời đến học hiệu Chung-Anh gần máy điện và tu viện Redemptoriste. Ngài nào ở xa xin gửi thư cho:

Monsieur le Directeur

de l'Institution CHUNG-ANH - HUẾ

VIỆC THÈ GIỚI

A-ĐÔNG

TRUNG-HOA

Trung Nga xung đột

Trung Nga đàm phán. - Tin chuyên

điện sau cùng nói, sự đoàn đoàn về việc

Trung, Nga, trừ ngoài hai nước trực tiếp

tiếp đàm phán với nhau, không còn

cách thứ hai nữa. Trước kia liệt cường

sự hai nước khai chiến, lại xảy ra cuộc

thế giới đại chiến tranh lần thứ hai.

Song nay không ngại ngại gì việc ấy

nữa. Vì thế giới rất thâm thù nước Nga

tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, để

đang bỏ lý thuyết lợi ích chung của

minh. Và rất tấn thành việc Trung hoa

phân đối nghĩa cộng sản, và không muốn

Vương-chinh-Đinh, Cộ-dục-Quân tự minh

phải nhượng bộ từ hiệp định Trung-Nga,

mở ra cái lộ coi khinh điều ước như

tổ kỹ lý. Nay Trung, Nga đều thành

minh toàn giữ điều ước phi chiến, thì

việc thiết lập Trung-đồng, trừ hai nước

hiệp thương với nhau, ngoài không còn,

chưa gì hơn nữa.

N. C. T.

Thế trường Ngoại giao Nga là ông

Litravin, trong một cuộc phỏng vấn,

tuyên bố rằng gần đây có những tin nói

rằng chính phủ Xô-viết có ý nhờ Quốc

Tế-Liên-Minh được ra điều đình. Nhưng

tin ấy do Trung - hoa bị đặt ra, thật

không có gì tho đã bằng!

Lại chiến tranh ở? - Các - nhĩ -

tân 8 septembre. - Phi-cơ Xô viết hôm

qua ném tạc đạn xuống nhà ga Suifeng-

Ho, ở chung-diem đường Trung-Đông.

Nghĩa là nhà ga bị đổ và đường đường

từ nhà ga ấy đến 2 ga liên cận bị hư

hại cả. Bữa đó, một quả tạc đạn đặt trên

đường thiết lập bạo phát và đánh đổ

một đoàn xe lửa chở hành khách, cách

Bach-nhĩ-gia-bồ 10 ki lô-mét.

Ở Biagovatcheng (tỉnh hạt Hải-sâm-uy), quân Xô-viết bắn chết 7 người

Bach-Nga, làm công trên máy chiến tàu

hơi bị giữ lại hồi tháng Juillet, trong

số ấy người thì sang chết tham mưu,

kể thời chỉ là thuyền viên thường.

Đúng-kinh 9 septembre. - Có tin chắc

phải phi cơ Xô-viết ném tạc đạn xuống

Bach-nhĩ-gia-bồ và đốt phá nhà của ở

miền liên bang. Số người bị thương và

chết rất nhiều, vật chất hư hại khá

lớn. Nhân dân kinh hoàng phần nhiều

đều trốn ở dưới hầm nhà. Đến chiều,

những tốp đoàn bộ quân, có quân pháo

thủ bảo vệ, tấn công mấy quân tuyến

Tàu trên thủ Bach-nhĩ-gia-bồ, khai phá

bán rất kịch liệt, quân Tàu đóng pha

b c đối kháng.

Hai đoàn phi cơ Nga vận tạc ở trong

vùng Bach-nhĩ-gia-bồ, ném tạc đạn rất

nhỏ; hiện nhiều thị khu bị đốt cháy.

Cáp-nhĩ-lân. - Xích quân tấn công

Hoa quân đóng ở huyện Đông Ninh

nhưng phải đánh lùi. Ở Mãn-châu-tý

cũng xảy ra xung đột - Đạo Tuy-lân ở

giữa sông Hắc-long và sông Tùng-hoa bị

bộ quân Nga chiếm cứ.

Tình cảnh tại nhân Nga ở Mãn-

châu. - Phụng-thiên 6 septembre. -

Theo tin tức chính thức, số Xích-Nga

bị Tàu bắt và tập trung ở địa-dinh phía

bắc Tùng-hoa-giang, có đến 114 người,

trong số ấy có 71 người dân bà. Tà nhận

không bị ngược đãi gì, hàng ngày thường

cho ăn thức ăn lương thực đầy đủ, quân

lương lương đầy đủ, đầy đủ không cho

tiếp chuyện và thư từ đi lại.

Hai viên Tổng trưởng Điện thoại cơ

và Điện báo cục bị chính phủ Tàu bắt

giảm, bị tước bỏ tất cả quyền lợi và

địa địa gia ốc cho các trưởng Xô-

viết ở Harbin và việc Hoa-quân điều

viện.

Nhật tăng binh ở đường Nam-

Mãn. - Nhân vụ Trung Nga xung

đột đang dài, họ ngại vụ Tàu có

tiếp được tin người cho Ông vinh

lão nói chính phủ Nhật tăng binh

đường Nam - Mãn, cốt chủ bảo vệ

Kiên - dân, chứ không có ý gì

khác. Bộ Ngoại vụ lại lại lại lại, rằng

Trung hoa rất tin cậy lời biểu thị của

chính phủ Nhật, vậy xin Nhật phải tin

trọng việc hành động chính đáng của

Trung-hoa. Liên đã gửi thư cho Ông

là đại-sứ Tàu ở Nhật, được toàn quyền

công với chính phủ Nhật tiếp hiệp;

Trung-hoa không ngại trở quân Nhật

tăng binh, quân Nhật cũng đồng tâm

phương ngoại việc quân sự tiến hành

về phương đông bắc của Trung-quốc.

Chữ ý! Chữ ý!

AI là chủ tiệm bán thuốc bắc

CHÂN và SÔNG, nên tìm đến tiệm

QUÂN-THANG ở đường CANTON-

NAIS N° 78-89 FAIFO là một nhà

buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước

cần, trừ danh từ xưa chỉ nay trải

đến 30 năm dư trên đường kinh-lý,

ai ai đều nghe tiếng; lần ai bán lẻ

già cả phải chăng, ai ở xa muốn

nói gia cả gì, sẵn lòng trả lời ngay

Xin kính mời quý khách chiếu cố,

Chủ nhân kính cáo

QUÂN-THANG



ĐẠI QUANG ĐƯỢC PHÒNG CHOLON HANOI

CAM TICH TAN

(Thuốc bột sản lá hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong lẽ thường trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay ăn bậy, tránh sao khỏi bệnh này bệnh kia nhưng thường lại hay sinh sần lồi, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà khóc tới ngày, làm biến ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không biết no, hoặc tiêu ra bọt, ỉa rở ràng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay đã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Bỗng được phóng không nệ chút công mọn, nên mới ra công tìm kiếm nơi các miền danh sơn bèo Trung-quốc, chế luyện ra và thí nghiệm đã làm phen mới thành được bột cam-tích này rất nên kiến hiệu, quý ông quý bà có em cháu nếu có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dần mà không bệnh thì càng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

NAM-TRUNG-BẮC CAO MÊN và LEO xứ nào cũng có bán và có quyền sách thuốc để cho không.

ĐẠI-QUANG-ĐƯỢC-PHONG 46 Đại-lộ Tông-Độc-Phương CHOLON (Namkỳ) 47 Phố hàng Đường HANOI (Bắc kỳ)

